TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 250/2020/QĐST-HNGĐ	*Kon Tum, ngày 05 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Căn cứ vào Điều 144, khoản 2 Điều 149, các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 361/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc *"yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 35 Sư Vạn H, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

2/ Chị Y T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Kon J, xã Ngọk R, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2020 giữa người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Nguyễn Đình T và chị Y T.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Y T tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum vào ngày 29/3/2011. Quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Anh T và chị Y T còn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Y Thiên H, sinh ngày 24/11/2011. Anh chị thỏa thuận, khi ly hôn, chị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 11/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng sống tự lập được. Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Đình T phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, chị Y T phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Anh T tự nguyện nộp thay cho chị Y T. Anh T đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Y T thỏa thuận – thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Y Thiên H, sinh ngày 24/11/2011 cho chị Y T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng sống tự lập được. Anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*, kể từ tháng 11/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng sống tự lập được. Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu tới việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và chị Y T có đơn yêu cầu thi hành án, đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Nguyễn Đình T không thi hành đủ khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi suất phát sinh do chậm trả tiền, được xác định theo thỏa thuận của các bên là 10%/năm.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(Ba*

trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003716 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Anh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Kon Tum;
- Chi cục thi hành án dân sự TP Kon Tum;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

NGUYỄN VĂN LONG